

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày 27 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thanh Hà; Bà Vũ Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại Nhà văn hóa phường Bắc Cường (tổ 8, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2018/TLST- HS ngày 04 tháng 6 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Duy Đ** - Sinh ngày 16/3/1980 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 12, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Như Ph và bà Ngô Thị O; Vợ là Nguyễn Thị B (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2008, 2010, 2012, 2013 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố Lào Cai

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 13/04/2018, Bùi Duy Đ ngồi uống nước cùng bạn tên Dũng (không biết tuổi, địa chỉ cụ thể) tại khu vực ga Phố Mới, thành phố Lào Cai thì nhận được điện thoại của Trung (không biết tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, Bùi Duy Đ bảo Trung lấy thêm 100.000 đồng thì mua được hai

gói ma túy đá, Trung đồng ý. Bùi Duy Đ gọi điện cho Tuấn (không biết tuổi, địa chỉ cụ thể) rủ Tuấn góp tiền mua ma túy về bán cho Trung, Tuấn đồng ý và đến gặp Bùi Duy Đ tại quán nước, tại đây Tuấn nói có 300.000 đồng, Bùi Duy Đ đưa cho Tuấn 100.000 đồng. Sau đó Bùi Duy Đ mượn chiếc xe máy NOVO màu đen (không biết BKS) của Dũng, chở Tuấn đến chợ Sếp thuộc phường Phố Mới, thành phố Lào Cai. Đến nơi Tuấn bảo Bùi Duy Đ dừng xe, Tuấn xuống xe đi mua ma túy. Khoảng 5 phút sau Tuấn quay lại đưa cho Bùi Duy Đ 02 gói nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá. Bùi Duy Đ cất giấu hai gói ma túy trên vào vỏ điện thoại NOKIA rồi cho vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau đó Bùi Duy Đ gọi điện cho Trung, hẹn gặp tại khu vực khách sạn Galaxy thuộc tổ 25 phường Phố Mới, thành phố Lào Cai để mua bán ma túy. Bùi Duy Đ điều khiển xe máy chở Tuấn đến gặp Trung, khi gần đến nơi Bùi Duy Đ dừng xe lại và gọi điện cho Dũng trả xe, rồi cùng Tuấn đi bộ đến gặp Trung, Bùi Duy Đ nhìn thấy Trung đi cùng một người nam giới. Khi Bùi Duy Đ và Trung đang chuẩn bị trao đổi mua bán thì bị tổ công tác Công an tỉnh Lào Cai phát hiện. Trung, bạn Trung và Tuấn đã chạy trốn còn Bùi Duy Đ bị tổ công tác kiểm tra bắt giữ. Tổ công tác đã đưa Bùi Duy Đ về Công an phường Phố Mới, thành phố Lào Cai để làm việc. Tại đây Bùi Duy Đ đã tự giác lấy trong túi quần bên phải, phía trước đang mặc 01 vỏ điện thoại NOKIA bên trong chứa 02 gói nilon màu trắng, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng đá, Bùi Duy Đ khai nhận đó là ma túy đá đang chuẩn bị bán cho một người tên Trung tại khu vực khách sạn Galaxy thuộc phường Phố Mới, thành phố Lào Cai để kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại kết luận giám định số 77/GĐMT ngày 17/04/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,29 *(không phải hai mươi chín)* gam các hạt tinh thể trắng, dạng đá là loại chất ma túy Methamphetamine. Methamphetamine thuộc danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ về danh mục các chất ma túy và tiền chất

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Duy Đ khai nhận khoảng 21 giờ ngày 13/4/2018, Bùi Duy Đ đã rủ người tên Tuấn góp tiền mua ma túy đá để bán cho một đối tượng tên Trung, Đức đã góp 100.000 đồng, Tuấn góp 300.000 đồng. Tuấn đã mua được 02 gói ma túy đá tại chợ sếp phường Phố Mới đưa cho Đức cầm mang đến khu vực khách sạn Galaxy thuộc tổ 25 phường Phố Mới để bán cho đối tượng tên Trung chưa kịp bán thì bị bắt giữ cùng toàn bộ số ma túy

Cáo trạng số 51/KSĐT ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Bùi Duy Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Bùi Duy Đ đã khai nhận tội, bị cáo rủ đối tượng tên Tuấn góp được số tiền 400.000 đồng

mua được 02 gói ma túy để bán cho đối tượng tên Trung, theo kết luận giám định là 0,29 gam chất ma túy Methamphetamine. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 251; Điểm s khoản 1 điều Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Bùi Duy Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo;

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tạm giữ chiếc điện thoại di động mặt ngoài ghi chữ DOCOMO màu hồng, đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Duy Đ: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khoảng 21 giờ ngày 13/4/2018, Bùi Duy Đ đã rủ người tên Tuấn góp tiền mua ma túy đá để bán cho một đối tượng tên Trung, Đức đã góp 100.000 đồng, Tuấn góp 300.000 đồng. Tuấn đã mua được 02 gói ma túy đá theo kết luận giám định là 0,29 gam chất ma túy Methamphetamine tại chợ sếp phường Phố Mới đưa cho Đức cầm mang đến khu vực khách sạn Galaxy thuộc tổ 25 phường Phố Mới để bán cho đối tượng tên Trung chưa kịp bán thì bị bắt giữ cùng toàn bộ số ma túy. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, khối lượng ma túy mua bán là 0,29 gam nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo theo khoản 1 điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo có nhân thân xấu đã 04 lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố Lào Cai vì vậy cần phải xét xử

một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải vì vậy cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm 5.000.000 đến 500.000.000 đồng”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, lại nghiện ma túy nên không có thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,29 gam ma túy sau khi trích mẫu giám định số ma túy còn lại là 0,20 gam đã được tái niêm phong cùng 01 vỏ điện thoại di động NOKIA cần tịch thu tiêu hủy; Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu DOCOMO màu hồng đã qua sử dụng bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, xong bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí vì vậy cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[8] Đối với người đàn ông tên Dũng đã cho Bùi Duy Đ mượn xe đi mua ma túy về bán, người đàn ông tên Tuấn góp tiền cùng Bùi Duy Đ đi mua bán ma túy, người đàn ông tên Trung là người hẹn mua ma túy của Bùi Duy Đ. Ngoài lời khai của Bùi Duy Đ ra không có tài liệu nào khác để chứng minh, vì vậy không đề cập xử lý là phù hợp

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Bùi Duy Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào khoản 1 điều 251; Điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Duy Đ 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/4/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,20 gam ma túy còn lại sau giám định cùng 01 vỏ điện thoại di động NOKIA được tái niêm phong theo quy định bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Bùi Duy Đ có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện(thu giữ) ngày 13/4/2018 tại tổ 25, phường Phố Mới, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”;

Tạm giữ của bị cáo Bùi Duy Đ 01 điện thoại nhãn hiệu nhãn hiệu DOCOMO màu hồng đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Duy Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP 2;
- Công an TP 3;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- T.H.A 2;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh